

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 1560 ngày 22 tháng 12 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): Tiến sĩ Quản trị kinh doanh  
Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): Doctor of Business administration  
Trình độ đào tạo: Tiến sĩ  
Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh Mã ngành: 9341010  
Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

### 1. Mục tiêu của chương trình

Đào tạo tiến sĩ Quản trị kinh doanh giúp người học có khả năng nghiên cứu, độc lập; cập nhật các kiến thức tinh hoa của quản trị kinh doanh; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

Đào tạo tiến sĩ Quản trị kinh doanh hướng tới các mục tiêu cụ thể sau:

- Có phẩm chất nghề nghiệp tốt.
- Đảm bảo nắm vững và làm chủ các kiến thức nâng cao về kinh tế - xã hội, các kiến thức tinh hoa trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.
- Thành thạo kỹ năng nghiên cứu, có khả năng nghiên cứu độc lập.

### 2. Chuẩn đầu ra

#### 2.1 Kiến thức

- Vận dụng được phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các kiến thức tinh hoa của quản trị kinh doanh.
- Phân tích và đánh giá các kiến thức nâng cao về kinh tế và quản lý Nhà nước về kinh tế và vận dụng sáng tạo các kiến thức này trong nghiên cứu quản trị kinh doanh.
- Sáng tạo được một số kiến thức chuyên sâu nhất định trong tri thức Quản trị kinh doanh.

#### 2.2 Kỹ năng

- Có kỹ năng tư duy, nghiên cứu giúp phân tích, đánh giá và sáng tạo tri thức trong nghiên cứu về quản trị kinh doanh.

- Kỹ năng trình bày, thuyết phục, bảo vệ quan điểm, luận điểm trong khoa học.
- Có kỹ năng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu nghiên cứu tài liệu, trình bày quan điểm trong nghiên cứu quản trị kinh doanh.

### 2.3 Thái độ

- Có tính trung thực, tự tin, trách nhiệm trong nghiên cứu và các công việc chuyên môn liên quan đến quản trị kinh doanh.
- Có tính nghiêm túc và trách nhiệm với các hoạt động của cộng đồng với tư cách là công dân trong xã hội, là thành viên của cộng đồng nghiên cứu, cộng đồng kinh doanh.

### 2.4 Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự chủ, độc lập và sáng tạo trong nghiên cứu.
- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

## 3. Điều kiện dự tuyển

### 3.1 Điều kiện về văn bằng

Thí sinh đăng kí dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ. Cụ thể:

- Đối tượng có bằng thạc sĩ:
  - + Ngành đúng: Ngành Quản trị kinh doanh. Thí sinh có bằng thạc sĩ thuộc ngành đúng không phải học bổ sung kiến thức.
  - + Ngành gần: Các ngành thuộc nhóm ngành kinh doanh (mã 83401). Thí sinh có bằng thạc sĩ thuộc ngành gần phải học 3 học phần để bổ sung kiến thức: Lãnh đạo và quản lý (2 TC), Quản trị sự thay đổi (2 TC), Quản trị chiến lược (2 TC).
- Đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên: Thí sinh có bằng cử nhân đại học thuộc ngành đúng và ngành gần phải học toàn bộ các học phần trong chương trình đào tạo quản trị kinh doanh hiện hành của Trường.
  - + Ngành đúng: Ngành Quản trị kinh doanh.
  - + Ngành gần: Các ngành thuộc nhóm ngành kinh doanh (73401).
- Người dự tuyển tốt nghiệp đại học ở nước ngoài / chương trình liên kết quốc tế, Trường sẽ thành lập Hội đồng xét công nhận khối lượng chuyên đổi kết quả học tập và các học phần phải học bổ sung.

### 3.2. Điều kiện về nghiên cứu khoa học

Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu

đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phân biệt trong thời hạn 36 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

### 3.3. Điều kiện về ngoại ngữ

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong các văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a/ Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh.

b/ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

c/ Có chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc chứng chỉ IELTS (academic test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày xét tuyển.

d/ Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập không phải là tiếng Anh; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định lại phụ lục II Thông tư số 08/2017/TT BGDĐT) theo quy định tại điểm c. Các trường hợp quy định tại điểm này phải có thêm chứng chỉ Tiếng Anh B1 khung châu Âu.

Công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 08/2017/TT BGDĐT)

### 3.4. Điều kiện về báo cáo dự định nghiên cứu đề tài

Báo cáo dự định nghiên cứu cần trình bày rõ tên đề tài hoặc định hướng lĩnh vực nghiên cứu; chuyên ngành và mã số chuyên ngành; lý do lựa chọn đề tài/ lĩnh vực nghiên cứu; tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài dự định nghiên cứu; mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; kết cấu và đề cương sơ bộ của đề tài; dự kiến đóng góp mới của đề tài nghiên cứu; khái quát những chuẩn bị của thí sinh để thực hiện dự định nghiên cứu; kế hoạch chương trình đào tạo tiến sĩ của NCS (nếu trúng tuyển); và đề

xuất người hướng dẫn khoa học (nếu có).

### 3.5. Điều kiện về thư giới thiệu

Người dự tuyển phải có ít nhất 01 thư giới thiệu dự tuyển NCS của nhà khoa học có tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

### 4. Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển theo đề án tuyển sinh tiến sĩ của Trường Đại học Thương mại.

### 5. Điều kiện tốt nghiệp

Người học sẽ được công nhận và cấp bằng tốt nghiệp sau khi hoàn thành toàn bộ chương trình đào tạo và đáp ứng các yêu cầu theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Thương mại.

### 6. Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

#### 6.1. Đối với người dự tuyển có bằng tốt nghiệp thạc sĩ

STT	KIẾN THỨC / HỌC PHẦN	SỐ TC
<b>1</b>	<b>Các học phần ở trình độ tiến sĩ</b>	<b>10</b>
1.1	Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh	2
1.2	Quản trị kinh doanh hiện đại (chọn 3 trong 5 chuyên đề):	3
	<i>1. Lý thuyết Quản trị kinh doanh hiện đại</i>	<i>1</i>
	<i>2. Bối cảnh mới của Quản trị kinh doanh hiện đại</i>	<i>1</i>
	<i>3. Nhà Quản trị kinh doanh hiện đại</i>	<i>1</i>
	<i>4. Quản trị khởi nghiệp</i>	<i>1</i>
	<i>5. Quản trị đổi mới và sáng tạo</i>	<i>1</i>
1.3	Kiến thức chuyên sâu phục vụ cho viết luận án tiến sĩ:	5
	Tên học phần tiến sĩ 3 có quyết định riêng cho từng khóa đào tạo căn cứ vào đề xuất của người hướng dẫn khoa học và ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học đào tạo tiến sĩ cấp bộ môn	
<b>2</b>	<b>Các chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan</b>	<b>12</b>
2.1	Tiểu luận tổng quan	3
2.2	Các chuyên đề tiến sĩ	9
	Chuyên đề 1	3
	Chuyên đề 2	3
	Chuyên đề 3	3
<b>3</b>	<b>Nghiên cứu khoa học</b>	<b>8</b>
<b>4</b>	<b>Luận án tiến sĩ</b>	<b>60</b>
	<b>Tổng số</b>	<b>90</b>

6.2. Đối với người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học

STT	KIẾN THỨC / HỌC PHẦN	SỐ TC
1	Toàn bộ học phần ở trình độ thạc sĩ quản trị kinh doanh	36
2	Các học phần ở trình độ tiến sĩ	10
2.1	Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh	2
2.2	Quản trị kinh doanh hiện đại (chọn 3 trong 5 chuyên đề):	3
	1. Lý thuyết Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	2. Bối cảnh mới của Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	3. Nhà Quản trị kinh doanh hiện đại	1
	4. Quản trị khởi nghiệp	1
	5. Quản trị đổi mới và sáng tạo	1
2.3	Kiến thức chuyên sâu phục vụ cho viết luận án tiến sĩ:	5
	Tên học phần tiến sĩ 3 có quyết định riêng cho từng khóa đào tạo căn cứ vào đề xuất của người hướng dẫn khoa học và ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học đào tạo tiến sĩ cấp bộ môn	
3	Các chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan	12
3.1	Tiểu luận tổng quan	3
3.2	Các chuyên đề tiến sĩ	9
	Chuyên đề 1	3
	Chuyên đề 2	3
	Chuyên đề 3	3
4	Nghiên cứu khoa học	8
5	Luận án tiến sĩ	60
	<b>Tổng số</b>	<b>126</b>

6.3. Mô tả các học phần trong chương trình đào tạo

(Xem phụ lục kèm theo)

7. Kế hoạch đào tạo

Nghiên cứu sinh có bằng cử nhân phải học 36 TC ở trình độ thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh trước khi thực hiện kế hoạch đào tạo sau:

STT	Kỳ học (Số TC)	Khối kiến thức, học phần đào tạo	Giảng viên
1	Kì thứ nhất (15 TC)	Học các học phần tiến sĩ, viết tiểu luận tổng quan, làm các chuyên đề gồm:	
		1. Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và kinh doanh	1.TS Lê Tiến Đạt 2.TS Phạm Thị Minh Uyên
		2. Quản trị kinh doanh hiện đại	1.PGS,TS Nguyễn Thị


			Bích Loan 2.PGS,TS Bùi Hữu Đức 3.PGS,TS Nguyễn Hoàng Việt
		3. Kiến thức chuyên sâu phục vụ cho viết luận án tiến sĩ	
2	Kì thứ hai (15 TC)	Làm chuyên đề, nghiên cứu khoa học	
3	Kì thứ ba (15 TC)	Làm luận án	
4	Kì thứ tư (15 TC)	Làm luận án	
5	Kì thứ năm (15 TC)	Làm luận án	
6	Kì thứ sáu (15 TC)	Làm luận án	

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên)  
TRƯỞNG  
ĐẠI HỌC  
THƯƠNG MẠI



**GS,TS Đinh Văn Sơn**

**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**TS Trần Thị Hoàng Hà**